

Số: 3148/QĐ-ĐHTCM

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 07 tháng 7 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc miễn, giảm học phí học kỳ 2 năm 2026 cho sinh viên
trình độ đại học chính quy**

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÀI CHÍNH - MARKETING

Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 238/2025/NĐ-CP ngày 03/9/2025 của Chính phủ quy định về chính sách học phí, miễn, giảm, hỗ trợ học phí, hỗ trợ chi phí học tập và giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo;

Căn cứ Quyết định số 4478/QĐ-BTC ngày 30/12/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2026;

Căn cứ Quyết định số 1996/QĐ-ĐHTCM ngày 30/6/2025 của Hiệu trưởng Trường Đại học Tài chính – Marketing ban hành Quy định trích lập và sử dụng Quỹ hỗ trợ sinh viên chính quy;

Căn cứ Quyết định số 1997/QĐ-ĐHTCM ngày 30/6/2025 của Hiệu trưởng Trường Đại học Tài chính – Marketing ban hành Quy định về chế độ chính sách đối với sinh viên chính quy;

Căn cứ Giấy ủy quyền số 551/GUQ-ĐHTCM ngày 06/02/2026 của Hiệu trưởng Trường Đại học Tài chính – Marketing;

Căn cứ hồ sơ đề nghị miễn, giảm học phí của sinh viên và Thông báo số 2418/TB-ĐHTCM ngày 29/6/2026 của Hiệu trưởng Trường Đại học Tài chính – Marketing về kết luận của Chủ tịch hội đồng tại cuộc họp xét chế độ chính sách và học bổng tài năng học kỳ 2 năm 2026 cho sinh viên trình độ đại học chính quy;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Công tác sinh viên.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Miễn, giảm học phí học kỳ 2 năm 2026 cho **96 sinh viên** trình độ đại học chính quy với tổng số tiền là: **1.161.220.000đ** (Một tỷ một trăm sáu mươi một triệu hai trăm hai mươi ngàn đồng chẵn).

(Có danh sách kèm theo)

Điều 2. Nguồn kinh phí chi trả từ ngân sách nhà nước thực hiện chính sách miễn, giảm học phí tại Quyết định số 4478/QĐ-BTC ngày 30/12/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2026 và từ Quỹ hỗ trợ sinh viên tại Quyết định số 1996/QĐ-ĐHTCM ngày 30/6/2025 của Hiệu trưởng Trường Đại học Tài chính – Marketing.

Điều 3. Căn cứ danh sách sinh viên và mức miễn, giảm học phí, Phòng Tài chính – Kế toán thực hiện miễn, giảm học phí cho sinh viên theo quy định.

Điều 4. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký. Các ông (bà) trưởng các khoa/viện: Kế toán – Kiểm toán, Khoa học dữ liệu, Luật, Marketing, Ngoại ngữ, Quản trị kinh doanh, Thương mại và Du lịch, Công nghệ tài chính ngân hàng, Kinh tế chính trị quốc tế; Đoàn thanh niên; các phòng: Công tác sinh viên, Tài chính – Kế toán, Quản lý đào tạo, Tổ chức và Pháp chế, Khảo thí và Quản lý chất lượng và các sinh viên có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Ban Giám hiệu;
- Như Điều 4;
- Website Trường;
- Lưu: VT, TCKT (02b), CTSV (02b).

**KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**



★ Cao Tấn Huy

BỘ TÀI CHÍNH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC
TÀI CHÍNH - MARKETING

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢNG TỔNG HỢP: MIỄN, GIẢM HỌC PHÍ HỌC KỲ 2 NĂM 2026 CHO SINH VIÊN TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC CHÍNH QUY

Miễn, giảm học phí thực hiện theo Nghị định số 238/2025/NĐ-CP ngày 03/9/2025 của Chính phủ
(Kèm theo Quyết định số 3148/QĐ-ĐHTCM ngày 6/11/2026 của Hiệu trưởng Trường Đại học Tài chính – Marketing)

1. Số liệu miễn, giảm học phí cho sinh viên

1. Số liệu miễn, giảm học phí cho sinh viên

STT	Khóa học	Mức học phí 1 năm học (đ)	MIỄN 100%		GIẢM 70%		GIẢM 50%		Tổng cộng		Số tiền miễn, giảm (đ)_Nhà nước cấp bù theo Nghị định	Số tiền miễn, giảm (đ)_số chênh lệch HP Nhà trường hỗ trợ
			Học kỳ 2 năm 2026_Mức miễn giảm 4 tháng/1 học kỳ (Học phí 1 năm học/10 tháng*4)									
			SLSV	Mức miễn (đ)	SLSV	Mức giảm (đ)	SLSV	Mức giảm (đ)	SLSV	Số tiền miễn, giảm(đ)		
1	Khóa 23D	25.000.000	10	10.000.000	9	7.000.000	2	5.000.000	21	173.000.000	11.130.000	161.870.000
2	Khóa 23D (Đặc thù)	30.000.000	1	12.000.000		8.400.000		6.000.000	1	12.000.000		12.000.000
3	Khóa 23D(Tích hợp)	40.000.000	1	16.000.000	1	11.200.000	2	8.000.000	4	43.200.000		43.200.000
4	Khóa 23D(Tiếng Anh toàn phần)	60.000.000	1	24.000.000		16.800.000		12.000.000	1	24.000.000		24.000.000
5	Khóa 24D	28.000.000	6	11.200.000	6	7.840.000	2	5.600.000	14	125.440.000	22.960.000	102.480.000
6	Khóa 24D (Đặc thù)	33.500.000	1	13.400.000	1	9.380.000		6.700.000	2	22.780.000	14.365.000	8.415.000
7	Khóa 24D(Tích hợp)	45.000.000	9	18.000.000	1	12.600.000	2	9.000.000	12	192.600.000		192.600.000
8	Khóa 24D(Tiếng Anh toàn phần)	64.000.000	1	25.600.000		17.920.000	1	12.800.000	2	38.400.000		38.400.000
9	Khóa 25D (Chuẩn)	30.000.000	4	12.000.000	3	8.400.000		6.000.000	7	73.200.000	5.565.000	67.635.000
10	Khóa 25D (Đặc thù)	35.000.000	2	14.000.000	1	9.800.000		7.000.000	3	37.800.000	5.915.000	31.885.000
11	Khóa 25D (Tích hợp - Ngành Kiểm toán, Công nghệ tài chính)	43.000.000	1	17.200.000		12.040.000	1	8.600.000	2	25.800.000		25.800.000
12	Khóa 25D(Tích hợp - Các ngành còn lại)	45.000.000	10	18.000.000	11	12.600.000	4	9.000.000	25	354.600.000	22.260.000	332.340.000
13	Khóa 25D(Tiếng Anh toàn phần)	64.000.000	1	25.600.000		17.920.000	1	12.800.000	2	38.400.000		38.400.000
	Cộng:		48		33		15		96	1.161.220.000	82.195.000	1.079.025.000

2. Số liệu chi tiết miễn giảm học phí Nhà nước cấp bù theo theo Nghị định số 238/2025/NĐ-CP ngày 03/9/2025 của Chính phủ (*Học kỳ 2 - năm học 2025 - 2026*)

2025 - 2026)

STT	Tên/Mã ngành	Mức học phí 1 năm học (đ)	MIỄN 100%		GIẢM 70%		GIẢM 50%		Tổng cộng	
			Học kỳ 2 năm học: 2025 - 2026_Mức miễn giảm cấp bù_5 tháng/1 học kỳ							
			SLSV	Mức miễn (đ)	SLSV	Mức giảm (đ)	SLSV	Mức giảm (đ)	SLSV	Số tiền miễn, giảm(đ)
1	Ngành: kinh doanh và quản lý, pháp luật Mã ngành: 734,738	15.900.000		7.950.000	9	5.565.000		3.975.000	9	50.085.000
2	Ngành: Nhân văn, khoa học xã hội và hành vi, báo chí và thông tin, dịch vụ xã hội, du lịch, khách sạn, thể dục thể thao, dịch vụ vận tải, môi trường và bảo vệ môi trường Mã ngành: 722, 731, 781	16.900.000	1	8.450.000	4	5.915.000		4.225.000	5	32.110.000
	Cộng:		1		13		0		14	82.195.000

NGƯỜI LẬP

TP. CÔNG TÁC SINH VIÊN

PTP. TÀI CHÍNH - KẾ TOÁN

KT. HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG


Thái Thị Lan Anh


Nguyễn Lai Dương Phong


Đinh Thị Lê



Cao Tấn Huy